|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Đà Nẵng, ngày tháng năm 2025* |

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC SỬ DỤNG NGUỒN THU TỪ GIAO DỊCH TÍN CHỈ CÁC-BON CHO

CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH,

KINH TẾ SỐ, KINH TẾ TUẦN HOÀN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

**I. QUÁ TRÌNH LẤY Ý KIẾN**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết về việc sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố. Cụ thể như sau:

- Công văn số 366/SNNMT-CCMT ngày 16/7/2025 gửi lấy ý kiến **05** Sở (Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ). Đã có **04/05** đơn vị có phản hồi bằng văn bản: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ và Sở Tư pháp.

- Công văn số 367/SNNMT-CCMT ngày 16/7/2025 gửi lấy ý kiến **02** Bộ (Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính). Đã có **01/02** đơn vị có phản hồi bằng văn bản: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Công văn số 368/SNNMT-CCMT ngày 16/7/2025 đề nghị đăng tải trên Cổng thông tin điện tử để lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân. **Không có góp ý.**

- Công văn số 954/SNNMT-CCMT ngày 31/7/2025 gửi lấy ý kiến Kho bạc Nhà nước khu vực XIII (theo đề nghị của Sở Tài chính). Đơn vị đã có phản hồi bằng văn bản.

- Ngoài ra, ngày 11/02/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Sở Tài nguyên và Môi trường) đã lấy ý kiến lần 1 đối với dự thảo Nghị quyết theo quy trình văn bản hành chính thông thường tại Công văn số 713/STNMT-CCBĐMT. Nội dung dự thảo Nghị quyết lấy ý kiến không thay đổi, chỉ khác quy trình xây dựng văn bản[[1]](#footnote-1). Công văn số 713/STNMT-CCBĐMT ngày 11/02/2025 gửi lấy ý kiến **25** đơn vị (gồm 16 Sở, 8 quận/huyện, và Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế - Xã hội Đà Nẵng). Đã có **15/25** đơn vị có phản hồi bằng văn bản.

**II. KẾT QUẢ GÓP Ý**

**1. Góp ý theo đề nghị lần 1 tại Công văn số 713/STNMT-CCBĐMT**

| **TT** | **CƠ QUAN, ĐƠN VỊ** | **NỘI DUNG GÓP Ý** | **NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Sở Tư pháp | **Công văn số 796/STP-XDKTVB ngày 27/02/2025**  Phạm vi của Nghị quyết này là quy định về sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách Thành phố theo quy định tại khoản 7 Điều 10 Nghị quyết số 136/2024/QH15 và được áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý và sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách Thành phố. Theo đó, Nghị quyết này không quyết định đối với một vấn đề cụ thể áp dụng đối với một đối tượng cụ thể mà quy định này mang tính bắt buộc chung, áp dụng cho nhiều đối tượng và lặp đi lặp lại nhiều lần trên phạm vi toàn thành phố. Theo đó, **nội dung dự thảo có đủ yếu tố cấu thành quy phạm pháp luật** theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 “Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng lặp đi lặp lại nhiều lần đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phạm vi cả nước hoặc đơn vị hành chính nhất định, do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quy định trong Luật này ban hành và được Nhà nước bảo đảm thực hiện” và **phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật**.  Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, đánh giá lại nội dung của dự thảo để xác định hình thức văn bản cho phù hợp, tránh trường hợp tham mưu HĐND thành phố ban hành văn bản hành chính có chứa quy phạm pháp luật. Theo đó, trường hợp tham mưu HĐND thành phố quyết định đối với từng dự án cụ thể thì mới có thể áp dụng hình thức văn bản cá biệt. | Tiếp thu ý kiến của cơ quan chuyên môn về xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở NNMT đã trình UBND thành phố hồ sơ gửi HĐND thành phố đăng ký xây dựng Nghị quyết, thực hiện theo xây dựng, ban hành văn bản QPPL của chính quyền địa phương.  **Lý do:** Phạm vi của Nghị quyết này **áp dụng chung** cho các chương trình, dự án liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố (chưa có dự án cụ thể). |
| 2 | Sở Nội vụ | **Công văn số 460/SNV-VP ngày 12/02/2025**  Sở Nội vụ thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 3 | Sở Tài chính | **Công văn số 548/STC-HCSN ngày 21/02/2025**  Theo quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 thì thẩm quyền của HĐND thành phố trong việc quyết định sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án là thẩm quyền quyết định đối với từng trường hợp chương trình, dự án cụ thể sau khi đã có nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon nộp vào ngân sách thành phố. | Phạm vi của Nghị quyết này **áp dụng chung** cho các chương trình, dự án liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố.  Sau khi có nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon nộp vào ngân sách thành phố và xác định chương trình, dự án cụ thể đề xuất sử dụng nguồn thu này, sẽ tham mưu HĐND thành phố quyết định theo hình thức Nghị quyết cá biệt. |
| 4 | Sở Công Thương | **Công văn số 448/SCT-QLCN ngày 18/02/2025**  Sau khi nghiên cứu, Sở Công Thương thống nhất với nội dung dự thảo. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 5 | Sở Du lịch | **Công văn số 269/SDL-QLLH ngày 19/02/2025**  Sau khi nghiên cứu, Sở Du lịch thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 6 | Sở Giáo dục và Đào tạo | **Công văn số 345/SGDĐT-KHTC ngày 13/02/2025**  Qua nghiên cứu dự thảo gửi kèm văn bản nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo không có ý kiến khác. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 7 | Sở Giao thông vận tải | **Công văn số 739/SGTVT-QLKCHT ngày 18/02/2025**  Qua kiểm tra, Sở Giao thông vận tải cơ bản thống nhất đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố về sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn kèm theo Công văn số 713/ STNMT-CCBĐMT của Sở Tài nguyên và Môi trường. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 8 | Sở Kế hoạch và Đầu tư | **Công văn số 513/SKHĐT-KTN ngày 21/02/2025**  Sở Kế hoạch và Đầu tư cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết; trường hợp có vướng mắc đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 9 | Sở Ngoại vụ | **Công văn số 321/SNG-HTQT ngày 19/02/2025**  Sở Ngoại vụ thống nhất với nội dung dự thảo. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 10 | Sở Thông tin và Truyền thông | **Công văn số 401/STTTT-VP ngày 28/02/2025**  Đề nghị điều chỉnh lại tên cơ quan ban hành văn bản “ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG” thành “HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG”. | Đã chỉnh sửa theo góp ý của đơn vị. |
| 11 | Sở Y tế | **Công văn số 1072/SYT-NVY ngày 26/02/2025**  Sau khi nghiên cứu Nghị quyết của HĐND thành phố nêu trên, Sở Y tế có ý kiến như sau: Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố về sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tham mưu. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 12 | UBND quận Liên Chiểu | **Công văn số 594/UBND-TNMT ngày 19/02/2025**  Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố về sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 13 | UBND quận Ngũ Hành Sơn | **Công văn số 385/UBND-PTNMT ngày 13/02/2025**  Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố về sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 14 | UBND quận Sơn Trà | **Công văn số 485/UBND-TNMT**  Thống nhất dự thảo Nghị quyết về sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố kèm theo tại Công văn số 713/STNMT-CCBĐMT. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 15 | Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Đà Nẵng | **Công văn số 80/VKTXH-XHMTĐT ngày 13/02/2025**  Tại mục d, khoản 2, điều 2 của dự thảo Nghị quyết, đề nghị bổ sung, sửa đổi như sau: “Nghiên cứu và ứng dụng các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh và kinh tế số”. | Đã chỉnh sửa theo góp ý của đơn vị. |

***Các đơn vị không có văn bản phản hồi:*** Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND quận Hải Châu, UBND quận Thanh Khê, UBND quận Liên Chiểu, UBND huyện Hòa Vang, UBND huyện Hoàng Sa.

**2. Góp ý theo đề nghị lần 2 tại các văn bản: Công văn số 366/SNNMT-CCMT, Công văn số 367/SNNMT-CCMT, Công văn số 368/SNNMT-CCMT ngày 16/7/2025, Công văn số 954/SNNMT-CCMT ngày 31/7/2025**

| **TT** | **CƠ QUAN, ĐƠN VỊ** | **NỘI DUNG GÓP Ý** | **NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Sở Tài chính | **Công văn số 962/STC-HCSN ngày 30/7/2025**  - Về nội dung sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon: Thuộc lĩnh vực chuyên ngành của Sở NNMT, phù hợp với tiết c, khoản 7, điều 10 Nghị quyết số 136/2024/NQ-QH15 của Quốc hội nên Sở Tài chính không có ý kiến tham gia.  - Về hạch toán điều tiết thu ngân sách nhà nước: Sở Tài chính đề nghị Sở NNMT lấy ý kiến của Kho bạc Nhà nước khu vực XIII, tránh phát sinh vướng mắc khi triển khai thực hiện. | Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính, Sở NNMT đã có Công văn số 954/SNNMT-CCMT ngày 31/7/2025 gửi lấy ý kiến Kho bạc Nhà nước khu vực XIII. |
| 2 | Sở Tư pháp | **Công văn số 620/STP-XDKTVB ngày 07/8/2025**  **1. Về phạm vi điều chỉnh**  Đề nghị ghi rõ “…theo quy định tại điểm c khoản 7 Điều 10 Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng” tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết. | Đã chỉnh sửa theo góp ý của đơn vị. |
|  |  | **2. Đối với nội dung về nguyên tắc quản lý và sử dụng nguồn thu**  - Khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định: “Nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách Thành phố là nguồn thu ngân sách Thành phố được hưởng 100%; các khoản thu này không dùng để xác định tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố”. Tuy nhiên, nội dung này đã được quy định tại điểm b khoản 7 Điều 10 Nghị quyết số 136/2024/QH15 “Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trình tự, thủ tục và quyết định việc lựa chọn nhà đầu tư. Nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon là nguồn thu ngân sách Thành phố được hưởng 100%; các khoản thu này không dùng để xác định tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố”; Nghị quyết số 136/2024/QH15 không giao HĐND thành phố quy định lại nội dung này mà chỉ giao “Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn Thành phố”.  Bên cạnh đó, hiện nay, các khoản thu ngân sách thành phố được hưởng 100% và các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách trung ương và ngân sách thành phố đang được quy định tại Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND của HĐND thành phố Đà Nẵng (cũ) quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền của thành phố Đà Nẵng (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND, Nghị quyết số 83/2023/NQ-HĐND, Nghị quyết số 51/2024/NQ-HĐND) và Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Nam ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách các cấp thuộc ngân sách địa phương năm 2022, năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết 37/2022/NQ-HĐND, Nghị quyết 14/2023/NQ-HĐND, Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND).  Do đó, đối với nội dung tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo không lặp lại quy định tại điểm b khoản 7 Điều 10 Nghị quyết số 136/2024/QH15 (mà phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp khoản thu từ giao dịch tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách thành phố khi tham mưu HĐND thành phố điều chỉnh đối với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách). | Nội dung tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết cơ bản nhắc lại một phần nội dung của điểm b khoản 7 Điều 10 Nghị quyết số 136/2024/QH15 về “Nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon là nguồn thu ngân sách Thành phố được hưởng 100%; các khoản thu này không dùng để xác định tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố”.  Tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp, Sở NNMT bỏ nội dung tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. |
|  |  | - Đối với nội dung về việc sử dụng khoản thu từ giao dịch tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ cácbon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách thành phố tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý các vấn đề sau:  + Các mục đích được phép sử dụng khoản thu nêu trên trong khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết rất rộng, còn chung chung. Vì nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách thành phố có hạn nên đề nghị cân nhắc quy định cụ thể hơn các hoạt động được phép sử dụng khoản thu nêu trên. | Về ý kiến cho rằng các mục đích sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon được quy định tại khoản 2 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết còn rộng, đề nghị quy định cụ thể hơn:  Sở NNMT đã nghiên cứu và tiếp thu theo hướng các mục đích nêu tại dự thảo là các **nhóm hoạt động, chương trình, dự án** thuộc các lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn. Đây là khung định hướng chung, bảo đảm phù hợp với mục tiêu quản lý nguồn thu và tạo sự linh hoạt trong triển khai; việc quy định quá cụ thể ngay trong Nghị quyết có thể giới hạn phạm vi, tính chủ động và khả năng lựa chọn các chương trình, dự án phát sinh trong tương lai. Danh mục hoạt động cụ thể sẽ được xác định căn cứ vào tình hình thực tế và đề xuất của các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ở từng giai đoạn. Nội dung dự thảo đã được lấy ý kiến của các đơn vị chuyên môn liên quan như Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Viện Phát triển Kinh tế – Xã hội thành phố, và cơ bản thống nhất với phạm vi, mục đích sử dụng nguồn thu như đã nêu.  Về ý kiến cho rằng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách thành phố có hạn: hiện nay trên địa bàn thành phố chưa có chương trình, dự án nào đăng ký thực hiện cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon, do đó chưa có cơ sở để khẳng định nguồn thu sẽ hạn chế. Một số đánh giá chuyên môn cho thấy tiềm năng triển khai của thành phố là lớn. Việc quy định nguyên tắc quản lý và sử dụng nguồn thu trong Nghị quyết nhằm tạo khung pháp lý sẵn sàng khi các dự án, chương trình được triển khai trong tương lai. |
|  |  | + Bản thuyết minh dự thảo Nghị quyết chưa thuyết minh được căn cứ (căn cứ pháp lý và căn cứ thực tiễn) đề xuất các mục đích được phép sử dụng khoản thu nêu trên trong khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. Do đó, nội dung thuyết minh trong Bản thuyết minh dự thảo Nghị quyết vẫn chưa đảm bảo. Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc, thuyết minh rõ ràng, cụ thể hơn về cơ sở đề xuất nội dung tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. | Đã chỉnh sửa theo góp ý của đơn vị (làm rõ căn cứ pháp lý và bổ sung căn cứ thực tiễn đề xuất các mục đích tại phần này). |
|  |  | **3. Các vấn đề khác**  - Khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù được cho phép thí điểm theo Nghị quyết số 136/2024/QH15 (trong đó có cơ chế, chính sách về sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn), đề nghị cơ quan soạn thảo tham khảo thêm các địa phương đã thực hiện trước đó (như khoản 10 Điều 5 Nghị quyết số 98/2023/QH15 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh có quy định về việc thí điểm cơ chế tài chính thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon - tương tự cơ chế tại khoản 7 Điều 10 Nghị quyết số 136/2024/QH15) để tham mưu cho phù hợp. | Trong quá trình triển khai nhiệm vụ theo khoản 7 Điều 10 Nghị quyết số 136/2024/QH15, Sở NNMT đã tổ chức đoàn công tác học tập kinh nghiệm tại Thành phố Hồ Chí Minh và thường xuyên trao đổi, cập nhật quá trình triển khai tại đây. Tuy nhiên, hiện nay đề án cơ chế thí điểm của Thành phố Hồ Chí Minh do Sở Tài chính chủ trì (Sở NNMT phối hợp) vẫn chưa được phê duyệt, chấp thuận, nên chưa có cơ sở thực tiễn hoàn chỉnh để vận dụng trực tiếp cho thành phố Đà Nẵng.  Do đó, khi xây dựng dự thảo Nghị quyết này, Sở NNMT đã chủ động dựa trên quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của địa phương, đồng thời lấy ý kiến của các cơ quan có chuyên môn liên quan như Cục Biến đổi khí hậu – Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, cùng các đơn vị liên quan khác, để bảo đảm tính phù hợp và khả thi. |
|  |  | - Hiện nay, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; theo đó, các biểu mẫu trong hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP đã bị thay thế bởi các biểu mẫu trong Phụ lục kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh các thành phần hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo đúng biểu mẫu quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. | Tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp, Sở NNMT đã rà soát, hoàn thiện các thành phần hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo đúng biểu mẫu quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, cụ thể:  - Dự thảo Nghị quyết: **Phụ lục III, Mẫu số 17** - Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp (quy định trực tiếp)  - Dự thảo Tờ trình: **Phụ lục IV, Mẫu số 02** - Tờ trình dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật  - Dự thảo Bản thuyết minh: **Phụ lục IV, Mẫu số 05** - Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách của luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội không thực hiện quy trình xây dựng chính sách  - Đối với Dự thảo Bản tổng hợp ý kiến: Sở NNMT cơ bản bám sát mẫu theo **Phụ lục IV, Mẫu số 10** - Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, tham vấn chính sách/Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, do quá trình xây dựng dự thảo và lấy ý kiến phức tạp, Sở NNMT có điều chỉnh bố cục bản tổng hợp để thuận tiện, rõ ràng hơn cho công tác thẩm định của Sở Tư pháp. |
| 3 | Sở Khoa học và Công nghệ | **Công văn số 253/SKHCN-KHSHTT ngày 17/7/2025**  Sau khi nghiên cứu, trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở thống nhất với dự thảo Nghị quyết đính kèm. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 4 | Sở Nội vụ | **Công văn số 960/SNV-VP ngày 05/8/2025**  Qua nghiên cứu, Sở Nội vụ cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết nêu trên. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 5 | Kho bạc Nhà nước khu vực XIII | ***Góp ý theo đề nghị tại*** ***Công văn số 954/SNNMT-CCMT:* Công văn số 130/KBXIII-KTNN ngày 06/8/2025**  - Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý thu chi ngân sách nhà nước.  - Việc sử dụng nguồn thu từ tín chỉ các-bon để phục vụ các chương trình phát triển bền vững là cần thiết và phù hợp với định hướng chung của thành phố.  Do đó, Kho bạc Nhà nước khu vực XIII thống nhất với nội dung dự thảo, không có ý kiến khác. | Tiếp thu ý kiến của đơn vị. |
| 6 | Cục Biến đổi khí hậu (Bộ NN&MT) | ***Góp ý theo đề nghị tại*** ***Công văn số 367/SNNMT-CCMT:* Công văn số 730/BĐKH-TTCB ngày 05/8/2025**  Nội dung dự thảo Nghị quyết được xây dựng phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 10 Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên, để đảm bảo quy định đầy đủ các hoạt động sử dụng nguồn thu theo quy định tại điểm c khoản 7 Điều 10 Nghị quyết số 136/2024/QH15, đề nghị Quý Sở sửa cụm từ “giảm phát thải khí nhà kính” thành “ứng phó với biến đổi khí hậu” tại điểm a khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. | Đã chỉnh sửa theo góp ý của đơn vị. |

***Các đơn vị không có văn bản phản hồi:*** Sở Xây dựng, Bộ Tài chính.

1. Đã giải trình liên quan đến nội dung này tại văn bản đề nghị thẩm định. [↑](#footnote-ref-1)